PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ PHÚ THỌ **TRƯỜNG THCS HÀ THẠCH**

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI MÔN THI: TIẾNG ANH – LỚP 8

Thời gian làm bài: 120 phút(Không kể thời gian giao đề)

Thời gian làm bài: 120 phút(Không kê thời gian giao đê)							
Bài I: Tìm từ có cách đọc khác ở phần gạch chân trong mỗi câu sau (2 điểm)							
1) A. <u>h</u> onest	B. <u>h</u> our	C. <u>h</u> onor	D. <u>h</u> uour				
2) A. d <u>ea</u> f	B. b <u>ea</u> t	C. l <u>ea</u> d	D. t <u>ea</u> ch				
3) A. <u>th</u> ere	B. <u>th</u> ank	C. you <u>th</u>	A. <u>th</u> irsty				
4) A. f <u>u</u> nd	B. <u>u</u> pset	C. t <u>u</u> tor	D. r <u>ug</u>				
5) A. s <u>a</u> fe	B. m <u>a</u> ll	C. nature	D. face				
6) A. op <u>tion</u>	B. information	C. quention	D. invitation				
7) A. <u>ch</u> oos	B. chemistry	C. character	D. <u>ch</u> ild				
8) A. invit <u>ed</u>	B. lik <u>ed</u>	C. ended	D. wanted				
9) notice	B. gr <u>o</u> w	C. ghost	D. l <u>o</u> st				
10) l <u>i</u> ke	B. w <u>i</u> de	C. opon <u>i</u> on	D. f <u>i</u> le				
Bài II: Chia động từ trong ngoặc(3 điểm).							
1. Yester day, I (1. spend) two hours (2. do) the homework.							
2. The thieves (3. catch) when they (4. leave) the bank.							
3. Two hours ago, Mrs Brown (5. have) Alice (6. take) her son to the							
school.							
4. How many times you (7. be) to Ho Chi Minh City?							
5. The moon (8. move) around the earth.							
6. Next summer, my parents will let me (9. visit) my grand father.							
7. How about (10. go) to the zoo?							
Bài III: Điền một giới từ thích hợp vào chỗ trống(2 điểm).							
1. She went out the room saying a word.							
2. The life in the countryside is changing Better.							
3. She was born							
4. Mary is thinking importing fowers China.							
5. They are traveling the airport a bus.							
6. I am afraid Ghost.							
7. The fight deforestation is very important.							

Bài IV. Cho dạng đ	lúng của từ trong ng	roặc (3 điểm).				
1. Ha Long Bay is in	n V	ietNam (north).				
2. The wild animals	are being	(appear).				
3. I couldn't find an	y bet	ween the two picture (di	fferent).			
4. She is a	she sells flow	ers at a shop in Canada (flower).			
5. Long put	on that towel to	stop the bleeding (press)).			
6. The question isn'	t good. It's	to ask (import).				
7. His father soon d	ied of a	heart (break).				
8. Don't let the child	d go out because it's	(wind).				
9. I am going to hav	re a cł	neck-up next Monday (m	edicine).			
10. The knife is it can cut everything (use).						
Bài V : Chọn đáp á	án đúng .(2 điểm)					
1. I finish	the book and went	to bed.				
A. read	B. to read	C. reading	D. reads			
2. That man can tell	us where					
A. does John live	B. is John living	C. John lives	D. John live			
3 clotl	nes do you prefer, T-	shirt or pullover?				
A. Which	B. What	C. Where	D. How			
4. Can you	your paper with	you when I come there,	please?			
A. collect	B. bring	C. get	D. take			
5. Smoking is harmful your health.						
A. on	B. for	D. about	C. to			
6. Do you find anyth	hing th	nere?				
A. interested	B. useful	C. bored	D. easily			
7. Ann is very busy	these days. She has	free time.				
A. a little	B. few	C. a few	D. little			
8. It's raining very.						
A.wet	B. badly	C. hard	D. firmly			
9. A new shopping	is In m	y neighborhood today.				
A. being opened	B. opened	C. opening	D. be opened			
10. The stolen mach	nines were	a lot of money.				

R cost

D worth

A. valued	B. cost	C. price	D. worth
Bài VI : Viết lại c	ác câu sau theo	gợi ý không làm thay	đổi nghĩa của câu. (4 điểm)
1. Has anyone	asked you for yo	our opinions?	
Nam said that			
2. I had a dog	once, but I don't	have anymore.	
I			
3. The water w	as so cold that t	he children couldn't sw	im in it.
The water			
4. "Eat more a	and more vegeta	bles" the doctor said.	
The doctor tolo	1		
	our salary must		
It			
6. Tom is the b	est player in the	e team.	
No one in the t	eam		
τ. It's interesting			
This book			
8. I spend half	an hour travelin	g to work by motorbike	e everyday.
It takes			
9. Peter said he			
Peter said "I			,,,
		cident, he is now in the	
_	-		

Bài VII: Tìm và sửa lỗi sai trong đoạn văn sau đây.(2 điểm)

In a modern life today, the work of the farm is less hard because he is helped a lot by machines. That mean more food is produced and less labour and less work hours are spent. He also has more free time for intertain and more things such as a big house, motorbike, television. Her life is getting better and good day by day. His children go to school. Before they finish school, they are sent to universities. The farmer still have to work hardly but his life is much improved.

Bài VIII: Đọc đoạn văn sau đó trả lời các câu hỏi sau (2 điểm)

Most types of paper can be recycled. Newspapers have been recycled profitably for decades and recycling of other paper is growing. It's important to know what you are buying in a paper product, for that reason virtually all paper products should be marked with the percentage and type of recycled content. Just saying "recycle paper" isn't enough. "Recycled paper" can mean anything from 100% true recycled paper to 1% remanufactured ends of large paper rolls. "Post- consumer" mean the paper that you and I return to recycling centers.

- Questions:
- 1. Can newspapers be recycled?.
- 2. Why should all paper products be marked with the percentage and tupe of?
- 3. Are all recycled paper products the same?
- 4. What does "Post- consumer" mean?

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ PHÚ THỌ TRƯỜNG THCS HÀ THẠCH HƯỚNG DẪN CHẨM THI CHỌN HỌC SINH GIỎI

MÔN THI: TIẾNG ANH- LỚP 8

Bài I: Mỗi câu đúng được 0,2 điểm. 1-D 3-A 5-B 7-D 9-C 4-C 6-C 2-A 8-B 10-C Bài II: Mỗi động từ chia đúng được 0,3 điểm. (3) were caught (1) spent (5) had (7) have – been (9) visit (10) going (2) doing (4) were leaving (6) take (8) moves **Bài III**: (2 điểm) Mỗi giới từ đúng được 0,2 điểm). 1. without 3. at - on5. to / in 7. against 2. for 6. of 4. of / about – from Bài V: (2 điểm). Mỗi đáp án đúng được 0,3 điểm. 1.C 2.C3.A 5.B 4.B. 6.B 7.D 8.C 9.C 10.D

Bài VI: (4 điểm) Mỗi câu viết đúng được 0,4 điểm.

- 1. Have you been asked for your opinion?.
- 2. I used to have a dog.
- 3. The water wasn't warm enough for the children to swim in.
- 4. The doctor told me to eat more and more vegetables.

- 5. It must be hard to live on your salary.
- 6. No one in the team plays as well as Tom.
- 7. this book is interesting to be read.
- 8. It takes me half an hour to travel to work by motorbike everyday.
- 9. Peter said "I am not feeling well now".
- 10. The boy injured in the accident is now in the hospital.

Bài VII :(2 điểm) Mỗi lỗi sai tìm và sửa đúng được 0,2 diểm.

1. farm -> farmer2. mean-> means6. good-> better7. Berofe-> After

3. work-> working 8. universityes-> universities

4. entertain-> entertainment 9. have-> has 5. Her-> His 10. hardly-> hard

Bài VIII: (2 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

- 1. Yes, they can.
- 2. To help consumers know what they are buying in a paper product.
- 3. No, they aren't.
- 4. "Post- consumer" means the paper that you and I return to recycling centers.